TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH KỸ THUẬT
NÔNG NGHIỆP VÀ BẢO TỒN THIÊN NHIÊN
TRẠM KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP
CƠ SỞ ÂN THI
Số: 22 /TB-BVTV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ân Thi, ngày 04 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(TỪ NGÀY 28/7 ĐẾN 04/82026)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết:

Nhiệt độ trung bình: 26 - 33^{0}C

Độ ẩm trung bình: 75-80%.

Tuần qua, ngày trời nắng nóng xen kẽ có mưa rào và giông. Nhìn chung thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển. Song cũng là điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh và gây hại.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Cây lúa: Kế hoạch gieo cấy toàn khu vực Ân Thi là 5.908,46 ha.
- GĐST : Đẻ nhánh rộ - cuối đẻ nhánh - Đứng cái.
- Cây nhãn: Thu hoạch.
- Cây có múi: Phát triển quả.

II.NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

+Sâu cuốn lá nhỏ: Trưởng thành vũ hóa rộ và đẻ trứng trên các trà lúa. Mật độ phổ biến: 0,4-1 con/m2, nơi cao: 3-5 con/m2, cá biệt 7-10 con/m2. Mật độ trứng phổ biến 10-15 quả/m2, nơi cao 30-40 quả/m2 , Cá biệt >70 quả/m2.

+ Sâu đục thân 2 chấm: Sâu non gây hại rải rác mật độ thấp.

+ Chuột gây hại rải rác trên một số diện tích khu ruộng chân cao, gieo , cấy gần ven làng, gần gò đống kênh mương. Tỷ lệ phổ biến 0,1-0,3% số dảnh, cao 1-3% số dảnh, Cá biệt 5-10 % số dảnh.

+ Bệnh khô vằn xuất hiện và phát triển trên các trà lúa, tập chung ở những chân ruộng xanh tốt, bón phân không cân đối NPK. Tỷ lệ hại phổ biến 1-3% số dảnh, cao 10 -15% số dảnh, cá biệt >20% số dảnh. C1-3-5.

+ Bệnh thối thân: Gây hại rải rác trên các khu ruộng trũng. Tỷ lệ hại phổ biến 0,5-1% số dảnh, nơi cao 5% số dảnh. C1.

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng: Mật độ phổ biến 20-30 con/m2, nơi cao >50 con/m2.

2.Trên cây nhãn vải, cây có múi

+Trên cây nhãn vải: Bệnh thán thư gây hại cục bộ, tỷ lệ hại phổ biến 1- 2% số quả, nơi cao 5 – 7% số quả , ngoài ra rệp sáp, gây hại tỷ lệ phổ biến 0,5 – 1% số cành; nơi cao 3 – 5% số cành; sâu đo gây hại cục bộ trên lộc non tỷ lệ 1-3%, nơi cao 5-7% số lá;

+Trên cây có múi: sâu vẽ bùa, nhện đỏ gây hại nơi cao 5- 7% số lá.

III/ DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên cây lúa:

+ Sâu cuốn lá nhỏ: Bướm tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng trên các trà lúa. Sâu non nở rộ từ ngày 8/8/2026 -13/8/2026.

Được quét bằng CamScanner

+ Sâu đục thân 2 chấm: Gây hại rải rác trên trà lúa xanh tốt.

+ Bệnh khô vằn: tiếp tục phát sinh phát triển trên các trà lúa.

+ Bệnh thối thân: tiếp tục phát triển trên những chân ruộng trũng, ruộng bón dư thừa đạm.

+ Chuột tiếp tục gây hại cục bộ trên một số diện tích chủ yếu những ruộng ven làng, gần gò đồng kênh mương.

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn xuất hiện và phát triển trên các giống lúa nhiễm sau những trận mưa giông.

2. Trên cây nhãn vải và có múi

+ Trên cây nhãn vải: Nhện, rầy chổng cánh tiếp tục gây hại, bọ xít nâu gây hại cục bộ, bệnh sương mai, thán thư, nứt quả, thối quả...tiếp tục gây hại cục bộ trên một số diện tích.

+ Trên cây có múi: sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, rệp muội tiếp tục gây hại rải rác, bệnh thán thư, loét cam gây hại cục bộ.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Trên cây lúa:

Tăng cường kiểm tra ruộng vườn, theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh hại như: Sâu cuốn lá, sâu đục thân, bệnh khô vằn….để có biện pháp xử lý kịp thời tránh để lây lan ra diện rộng.

- Phun trừ sâu cuốn lá nhỏ ở những nơi có mật độ cao...bằng các thuốc đặc hiệu như: Incipio 200 SC, Dylan 5 WG, Comdagold 5WG, Vitako 40 WG, Voliam targo 063 SC...Thời gian phun trừ tập chung từ 8/8/2026 đến ngày 13/8/2026.

- Phun phòng trừ bệnh khô vằn bằng thuốc: Anvil 5SC, Tilsuper 300EC, Nevo 330 EC, Sagogarain 300EC…

- Tiếp tục tham gia đánh bắt chuột bằng mọi biện pháp đảm bảo an toàn và hiệu quả.

2. Trên cây nhãn và có múi

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh trên nhãn muộn, cây có múi để chủ động phòng trừ các đối tượng sâu bệnh như: nhện đỏ, bọ xít, rệp muội, rầy chổng cánh, bọ trĩ, sâu đục cuống, bệnh thán thư, sương mai bằng các thuốc đặc hiệu tại nơi có sâu bệnh phát triển theo nguyên tắc 4 đúng đảm bảo thời gian cách ly trước khi thu hoạch.

+ Phun phòng trừ bệnh sương mai bằng các thuốc đặc hiệu như: Ridomil Gold 68 WG, Jack M 9 72 WP, Amistar 250 SC…

+ Phun trừ bọ xít nhãn, vải bằng các thuốc như: Dylan 2EC, Trebon 10EC…

+ Rệp muội, sâu đo, bọ trĩ… phun trừ bằng các thuốc như: Movento 150OD, Kola700WG…

TRẠM TRƯỞNG

TRẠM KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CƠ SỞ ÂN THI

Phạm Thị Thúy

Nơi nhận:
- UBND các xã
- Lưu VP

Được quét bằng CamScanner